TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 12/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thào Thị Dua và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn K, tên gọi khác Vì Văn K, sinh ngày 10/7/1997, tại Pi Toong, ML, SL; Nơi ĐKHKTT: Bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Vì Thị H, sinh 1981; chưa có vợ, con; Tiền án: Tại bản án số: 55/2016/HS-ST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL đã xử phạt Lò Văn K tên gọi khác Vì Văn K 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2017. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Lò Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại: Bản Nà Nong, xã Mường Bú, huyện ML, tỉnh SL. Vắng Mặt.

Người Bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh SL. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Lò Văn K, tên gọi khác Vì Văn K** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, tại khu vực bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang Lò Văn K, tên gọi khác Vì Văn K, sinh ngày 10/7/1997, trú tại: Bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại: Bản Nà Nong, xã Mường Bú, huyện ML, tỉnh SL để lấy 100.000, đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Lò Văn Đ lấy từ túi áo bên trái đang mặc tự giác giao nộp, khai là Hêrôin do mua của Lò Văn K với số tiền 100.000,đ;

01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000, đồng thu giữ của Lò Văn K, Lò Văn K tự giác giao nộp, khai nhận là tiền vừa bán Hêrôin cho Lò Văn Đ mà có;

01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000, đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000, đồng thu giữ của Lò Văn K, Lò Văn K tự giác giao nộp, khai nhận là tiền bán Hêrôin cho Lò Văn Đ mà có trước đó vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2017.

Ngày 05/12/2017 cơ quan Công an huyện ML đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói được gói bằng giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Lò Văn Đ khi bắt quả tang có trọng lượng 0,01 gam, lấy 0,01 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu KĐ.

Công an huyện ML, tỉnh SL Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 62/KLMT ngày 08/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL. Kết luận: Mẫu bột màu trắng ký hiệu KĐ là chất ma túy, loại chất Hêrôin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn K không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra Lò Văn K, Lò Văn Đ khai nhận: Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, thì vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2017 ở tại nhà Lò Văn K còn bán cho Lò Văn Đ 01 gói Hêrôin với giá 30.000, đồng sau khi mua được Lò Văn Đ xin sử dụng luôn tại nhà Lò Văn K, Lò Văn K đồng ý và cùng Lò Văn Đ đã sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong Lò Văn Đ lại mua thêm một gói Hêrôin của Lò Văn K với giá 100.000, đồng cả hai bỏ ra sử dụng một phần, còn lại Lò Văn Đ gói bằng giấy bạc một mặt

màu trắng, một mặt màu vàng cất trong túi áo bên trái đang mặc thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số Hêrôin Lò Văn K bán cho Lò Văn Đ, Lò Văn K khai mua của Lò Thị Xôm địa chỉ ở bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL. Qua điều tra xác minh Lò Thị Xôm không có mặt ở địa phương, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Lò Văn K.

Đối với Lò Văn Đ đã mua ma túy của Lò Văn K để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có trọng lượng 0,01 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn Đ. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo Lò Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "phạm tội nhiều lần".

Bản cáo trạng số: 266/CT-VKSML ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt Lò Văn K từ 07 đến 08 năm tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 130.000, đồng tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Lò Văn K thừa nhận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2017 Lò Văn K đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,01 gam cho Lò Văn Đ lấy 100.000, đồng thì bị bắt quả tang và trước đó khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Lò Văn K còn bán cho Lò Văn Đ 01 gói Hêrôin với giá 30.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Bị cáo Lò Văn K đã bán ma túy nhiều lần (02 lần) cho Lò Văn Đ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không tiền sự. Bị cáo có tiền án tại bản án số: 55/2016/HS-ST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL đã xử phạt Lò Văn K tên gọi khác Vì Văn K 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 130.000, đồng tiền mua bán ma túy mà có.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Về nguồn gốc số Hêrôin Lò Văn K bán cho Lò Văn Đ, Lò Văn K khai mua của Lò Thị Xôm địa chỉ ở bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện ML, tỉnh SL. Qua điều tra xác minh Lò Thị Xôm không có mặt ở địa phương, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Lò Văn K. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với Lò Văn Đ đã mua ma túy của Lò Văn K để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có trọng lượng 0,01 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn Đ. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b "phạm tội nhiều lần" khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g "tái phạm" khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K tên gọi khác Vì Văn K phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lò Văn K tên gọi khác Vì Văn K 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2017.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 130.000, đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn K phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2018.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn